

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **2432**/BTP-BTTP
V/v hướng dẫn tổng kết thi hành
Nghị định số 77/2008/NĐ-CP

Hà Nội, ngày **13** tháng **7** năm 2022

Kính gửi:

Ngày 16 tháng 7 năm 2008, Nghị định số 77/2008/NĐ-CP về tư vấn pháp luật được Chính phủ ban hành và có hiệu lực thi hành từ ngày 11 tháng 8 năm 2008. Đến nay, việc triển khai thi hành Nghị định số 77/2008/NĐ-CP đã đạt được nhiều kết quả cụ thể, góp phần phát triển mạng lưới tư vấn pháp luật, đội ngũ tư vấn viên pháp luật và tăng cường hỗ trợ pháp lý cho các cá nhân, tổ chức. Tuy nhiên, qua gần 15 năm triển khai trên thực tế, cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, hệ thống văn bản pháp luật có liên quan cũng có nhiều thay đổi, theo đó, một số quy định của Nghị định số 77/2008/NĐ-CP đã bộc lộ những bất cập, hạn chế, cần được nghiên cứu, đánh giá toàn diện. Để có cơ sở lý luận và thực tiễn kiến nghị Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 77/2008/NĐ-CP, Bộ Tư pháp đề nghị:

1. Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, cơ sở đào tạo, cơ sở nghiên cứu chuyên ngành luật thành lập Trung tâm tư vấn pháp luật (sau đây gọi chung là tổ chức chủ quản) chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tổng kết, đánh giá thực tiễn tổ chức và hoạt động tư vấn pháp luật; các tổ chức chủ quản cấp Trung ương xây dựng Báo cáo tổng kết thi hành Nghị định số 77/2008/NĐ-CP.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ trì, chỉ đạo Sở Tư pháp: hướng dẫn, đôn đốc các tổ chức chủ quản tại địa phương tổ chức tổng kết, đánh giá thực tiễn tổ chức và hoạt động tư vấn pháp luật của địa phương; là đầu mối xây dựng Báo cáo chung về việc tổng kết thi hành Nghị định số 77/2008/NĐ-CP tại địa phương trên cơ sở đánh giá thực tiễn và Báo cáo tổng kết của các tổ chức chủ quản tại địa phương.

Báo cáo tổng kết thi hành Nghị định số 77/2008/NĐ-CP của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức chủ quản đề nghị gửi về Cục Bổ trợ tư pháp, Bộ Tư pháp, 58-60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội và

theo địa chỉ email vanlt@moj.gov.vn trước ngày 30 tháng 9 năm 2022 để tổng hợp, báo cáo Chính phủ (xin gửi kèm theo Đề cương Báo cáo và các Phụ lục).

(Trong trường hợp cần thông tin chi tiết, đề nghị liên hệ với đồng chí Phương hoặc đồng chí Oanh theo số điện thoại 024.62739515).*a*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Liên đoàn Luật sư Việt Nam (để thực hiện);
- Cục Công tác phía Nam (để thực hiện);
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để chỉ đạo thực hiện);
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để thực hiện);
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp (để thực hiện);
- Cơ sở đào tạo, cơ sở nghiên cứu chuyên ngành luật (để thực hiện);
- Lưu: VT, Cục BTTP.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Phan Chí Hiếu

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TỔNG KẾT THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH
SỐ 77/2008/NĐ-CP NGÀY 16/7/2008 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ TƯ VẤN PHÁP LUẬT
(Kèm theo Công văn số: 2432/BTP-BTTP ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tư pháp)**

1. Đánh giá tình hình triển khai thi hành Nghị định số 77/2008/NĐ-CP

1.1. Việc tuân thủ Nghị định số 77/2008/NĐ-CP của các cơ quan, tổ chức, cá nhân (ý thức nghiêm túc chấp hành Nghị định số 77/2008/NĐ-CP; trong quá trình triển khai thực hiện có hành vi vi phạm quy định của Nghị định số 77/2008/NĐ-CP hay không).

1.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị định số 77/2008/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành Nghị định số 77/2008/NĐ-CP (hình thức tuyên truyền, phổ biến; hiệu quả của việc tuyên truyền, phổ biến Nghị định).

1.3. Tình hình triển khai Nghị định số 77/2008/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành, trong đó quan tâm đánh giá về những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai thi hành Nghị định số 77/2008/NĐ-CP và các điều kiện đảm bảo việc thi hành Nghị định (về nguồn tài chính, nguồn nhân lực và tổ chức bộ máy).

2. Đánh giá về thực trạng tổ chức và hoạt động tư vấn pháp luật tại địa phương

2.1. Đánh giá chung

- Đánh giá về nhận thức chung của các cấp, các ngành về vị trí, vai trò của hoạt động tư vấn pháp luật.

- Sự quan tâm của các Tỉnh ủy, Thành ủy trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo về tổ chức và hoạt động tư vấn pháp luật.

- Đánh giá về đóng góp của hoạt động tư vấn pháp luật đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh trật tự xã hội, đối với hoạt động của các cơ quan, tổ chức tại địa phương, giải quyết việc làm, đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tham gia trợ giúp pháp lý và hoà giải cơ sở.

2.2. Về đội ngũ thực hiện tư vấn pháp luật

- Thống kê, đánh giá về sự phát triển số lượng, chất lượng đội ngũ thực hiện tư vấn pháp luật (có số liệu cụ thể từ năm 2015 đến nay).

- Xác định nguyên nhân của vướng mắc, hạn chế trong việc phát triển đội ngũ người thực hiện tư vấn pháp luật (cả về số lượng và chất lượng), chất lượng thực hiện tư vấn pháp luật.

2.3. Về tổ chức

- Về trụ sở, cơ sở vật chất, nguồn nhân lực của Trung tâm tư vấn pháp luật, sự quan tâm, hỗ trợ, tạo điều kiện của địa phương.

- Việc phát triển các Trung tâm tư vấn pháp luật tại địa phương (có số liệu cụ thể từ năm 2015 đến nay).

- Về mối quan hệ giữa Trung tâm tư vấn pháp luật với tổ chức chủ quản và cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương.

- Xác định nguyên nhân của vướng mắc, hạn chế trong tổ chức của các Trung tâm tư vấn pháp luật.

2.4. Về hoạt động tư vấn pháp luật

- Thống kê, đánh giá về thực trạng hoạt động tư vấn pháp luật của địa phương (có số liệu vụ, việc cụ thể), trong đó quan tâm đánh giá về đóng góp của hoạt động tư vấn pháp luật cho địa phương, những vấn đề còn tồn tại và những khó khăn, đặc biệt liên quan đến thể chế, gây cản trở trong quá trình tư vấn pháp luật của người thực hiện tư vấn pháp luật.

- Thống kê, đánh giá về các vụ, việc tư vấn miễn phí hoàn toàn của các Trung tâm tư vấn pháp luật (tỉ lệ % các vụ, việc tư vấn miễn phí theo từng năm từ 2015 đến nay).

- Thống kê, đánh giá về các vụ, việc tư vấn có thu phí của các Trung tâm tư vấn pháp luật (tỉ lệ % các vụ, việc tư vấn có thu phí theo từng năm từ 2015 đến nay, nêu rõ doanh thu và số thuế phải nộp theo từng năm từ 2015 đến nay).

- Thống kê cụ thể khách hàng của Trung tâm là đối tượng nào (cá nhân, cơ quan, tổ chức hay doanh nghiệp và tỉ lệ % của từng nhóm đối tượng trên tổng số khách hàng).

- Thống kê, đánh giá về việc tham gia trợ giúp pháp lý của các Trung tâm tư vấn pháp luật (tỉ lệ % Trung tâm tư vấn pháp luật đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý; số vụ, việc có hồ sơ của Trung tâm tư vấn pháp luật đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý).

- Nguồn thu của các Trung tâm (nêu rõ nguồn thu).

- Đánh giá về tổ chức điều hành của các Trung tâm tư vấn pháp luật, việc chấp hành pháp luật của các Trung tâm tư vấn pháp luật.

- Xác định nguyên nhân của vướng mắc, hạn chế trong hoạt động tư vấn pháp luật tại địa phương.

2.5. Công tác quản lý nhà nước về tư vấn pháp luật tại địa phương

- Vai trò cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương; kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 25 của Nghị định số 77/2008/NĐ-CP và những khó khăn trong công tác quản lý nhà nước tại địa phương.

- Đánh giá sự phối hợp giữa Sở Tư pháp và tổ chức chủ quản, Trung tâm tư vấn pháp luật trong quản lý đội ngũ thực hiện tư vấn pháp luật và hoạt động tư vấn pháp luật tại địa phương.

- Đánh giá về việc thực hiện các nội dung quản lý nhà nước theo quy định của Nghị định số 77/2008/NĐ-CP tại địa phương, đặc biệt là chế độ báo cáo và việc thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Trên cơ sở đánh giá về thực trạng tổ chức, hoạt động tư vấn pháp luật cần chỉ ra các nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại, trong đó cần tập trung vào các nguyên nhân liên quan đến quy định của pháp luật hiện hành về tư vấn pháp luật.

3. Đề xuất, kiến nghị

- Định hướng và nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung Nghị định số 77/2008/NĐ-CP.

- Những nội dung cần đổi mới, cải tiến trong quản lý nhà nước về tổ chức, hoạt động tư vấn pháp luật nhằm tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước đối với tổ chức và hoạt động tư vấn pháp luật, đồng thời phát huy tối đa vai trò của các tổ chức chủ quản và các Trung tâm tư vấn pháp luật.

- Giải pháp nhằm nâng cao số lượng, chất lượng người thực hiện tư vấn pháp luật trong thời gian tới.

- Giải pháp nâng cao chất lượng tư vấn pháp luật, đặc biệt là tư vấn pháp luật cho nhóm đối tượng yếu thế.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH,
THÀNH PHỐ.....
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC SỐ 1
THỐNG KÊ VỀ TỔ CHỨC TƯ VẤN PHÁP LUẬT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG
(tính từ năm 2015 đến hết tháng 6/2022)

Số người thực hiện tư vấn pháp luật tại địa phương (Người)				Số Trung tâm tư vấn pháp luật (TTTTVPL) tại địa phương (Trung tâm)	Số chi nhánh của TTTTVPL tại địa phương (Chi nhánh)	Số TTTVPL đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý theo quy định pháp luật về trợ giúp pháp lý
Năm	Chia ra					
	Số tư vấn viên	Số cộng tác viên	Số luật sư hành nghề với tư cách cá nhân làm việc theo hợp đồng lao động cho TTTTVPL			
2015						
2016						
2017						
2018						
2019						
2020						
2021						
Tháng 6/2022						

Ngày tháng năm 2022

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH,
THÀNH PHỐ.....
SỞ TƯ PHÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHỤ LỤC SỐ 2
THỐNG KÊ VỀ HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN PHÁP LUẬT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG
(tính từ năm 2015 đến hết tháng 6/2022)

Số vụ, việc miễn phí đã thực hiện <i>(Vụ, việc)</i>					Số vụ, việc có thu phí đã thực hiện <i>(Vụ, việc)</i>				Tổng thu (VNĐ)	Số thuế đã nộp (VNĐ)
Năm	Chia ra				Chia ra					
	Tư vấn pháp luật	Tham gia tố tụng	Thực hiện trợ giúp pháp lý	Các vụ, việc khác	Tư vấn pháp luật	Tham gia tố tụng	Thực hiện trợ giúp pháp lý	Các vụ, việc khác		
2015										
2016										
2017										
2018										
2019										
2020										
2021										
Tháng 6/2022										

Ngày tháng năm 2022

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

TỔ CHỨC CHỦ QUẢN Ở TRUNG ƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC SỐ 3
THỐNG KÊ VỀ TỔ CHỨC TƯ VẤN PHÁP LUẬT
(tính từ năm 2015 đến hết tháng 6/2022)

Năm	Số người thực hiện tư vấn pháp luật (Người)			Số Trung tâm tư vấn pháp luật (TTTVPL) (Trung tâm)	Số chi nhánh của TTTVPL (Chi nhánh)	Số TTTVPL đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý theo quy định pháp luật về trợ giúp pháp lý
	Chia ra					
	Số tư vấn viên	Số cộng tác viên	Số luật sư hành nghề với tư cách cá nhân làm việc theo hợp đồng lao động cho TTTVPL			
2015						
2016						
2017						
2018						
2019						
2020						
2021						
Tháng 6/2022						

Ngày tháng năm 2022
NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC CHỦ QUẢN
(Ký tên, đóng dấu)

TỔ CHỨC CHỦ QUẢN Ở TRUNG ƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC SỐ 4
THỐNG KÊ VỀ HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN PHÁP LUẬT
(tính từ năm 2015 đến hết tháng 6/2022)

Số vụ, việc miễn phí đã thực hiện <i>(Vụ, việc)</i>					Số vụ, việc có thu phí đã thực hiện <i>(Vụ, việc)</i>				Tổng thu (VNĐ)	Số thuế đã nộp (VNĐ)
Năm	Chia ra				Chia ra					
	Tư vấn pháp luật	Tham gia tố tụng	Thực hiện trợ giúp pháp lý	Các vụ, việc khác	Tư vấn pháp luật	Tham gia tố tụng	Thực hiện trợ giúp pháp lý	Các vụ, việc khác		
2015										
2016										
2017										
2018										
2019										
2020										
2021										
Tháng 6/2022										

Ngày tháng năm 2022

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC CHỦ QUẢN
(Ký tên, đóng dấu)

**DANH SÁCH GỬI CÔNG VĂN ĐỀ NGHỊ TỔNG KẾT
THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH SỐ 77/2008/NĐ-CP NGÀY 16/7/2008 CỦA
CHÍNH PHỦ VỀ TƯ VẤN PHÁP LUẬT**

1. Ủy ban nhân dân 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
2. Sở Tư pháp 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
3. Liên đoàn luật sư Việt Nam
4. Trung ương Hội Luật gia Việt Nam
5. Trung ương Hội Nông dân Việt Nam
6. Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam
7. Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh
8. Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam
9. Liên hiệp các hội và khoa học kỹ thuật Việt Nam
10. Liên minh hợp tác xã
11. Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam
12. Viện Nhà nước và Pháp luật
13. Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc Trường Đại học Luật Hà Nội
14. Trung tâm tư vấn pháp luật và đào tạo ngắn hạn thuộc Trường Đại học Luật, Đại học Huế
15. Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc Trường Đại học Luật TP HCM
16. Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc Học viện Tư pháp
17. Hội Bảo trợ tư pháp cho người nghèo Việt Nam
18. Cục Công tác phía Nam